TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-PT
Ngày: 12-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đức

Các Thẩm phán: Ông Dương Ngọc Thành

Bà Huỳnh Thị Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 181/2020/TLPT-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2020/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Minh L, tên gọi khác: Minh Em, sinh năm 1995 tại Tiền Giang; Nơi cư trú: xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con của ông Nguyễn Minh L, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1973; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 16/12/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/9/2019 đến ngày 08/01/2020 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh đến nay. Có mặt.

- Những người tham gia tố tụng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:

- Bị cáo:

1. Đoàn Lê Minh N; sinh năm: 1996 tại Tiền Giang; Tên gọi khác: N Nhỏ; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang;

2. Nguyễn Đoàn Mạnh C; sinh năm 1999 tại Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp Tân Thạnh, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị hại:* Lê Quang S; sinh năm: 1979; trú tại: Ấp V, xã A, thành phố T, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Lê Văn L; sinh năm: 1940; Nơi cư trú: Ấp V, xã A, thành phố T, tỉnh Long An;

2. Lê Thị Bạch T; sinh năm: 1977; Nơi cư trú: Ấp Tư, xã Tân Hòa Thành, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang;

3. Phan Tấn D; sinh năm: 1991; trú tại: Số 281 ấp Xuân Hòa 1, xã Lợi Bình Nhơn, thành phố Tân An, tỉnh Long An;

4. Phan Thành T; sinh năm: 2003; trú tại: Ấp X, xã L, thành phố T, tỉnh Long An;

Người đại diện hợp pháp của Phan Thành T: bà Trần Thị Thu V; Nơi cư trú: Ấp X, xã L, thành phố T, tỉnh Long An.

5. Võ Phú L; sinh năm: 1990; trú tại: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;

6. Nguyễn Phú C2; sinh năm: 1997; trú tại: Ấp K, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước đây bà Nguyễn Thị Thùy T2 (Đẹp) có vay tiền của Nguyễn Thị Trúc L. Vào ngày 10/02/2019 L2 đến nhà bà T2 để đòi nợ thì bị con bà T2 hăm dọa đòi đánh, L2 về kể lại sự việc cho bạn là Võ Phú L nghe, nghe xong L nói để L nhờ mấy người bạn đi cùng với L2 để cho con bà T2 thấy đông người sẽ không dám đánh L2. Đến khoảng 14 giờ ngày 11/02/2019 L gọi điện cho Nguyễn Văn S2 nhờ S2 gom người đi cùng với L, S2 đồng ý rồi gọi điện cho anh Lương Phước Hoàng N2 để thuê 02 xe ô tô 16 chổ. Khi thuê xe, S2 nói với anh N2 là đi đám tại Châu Thành, Long An. Do anh N2 chỉ có 01 xe ôtô 16 chổ nên kêu anh Lê Tấn N3 để thuê thêm 01 xe ôtô nữa cho S2. Tiếp theo S2 gọi điện cho Đoàn Lê Minh N, lúc này N đang uống rượu cùng với bị cáo Nguyễn Minh L, Nguyễn Đoàn Mạnh C và một số người bạn tại khu vực phường Khánh Hậu, thành phố Tân An. S2 nói với N mình bị đụng chuyện và hẹn người khác đánh nhau ở Tân An, đồng thời S2 nhờ N

rủ thêm người đi đánh nhau phụ S2, nghe điện thoại xong thì N quay sang hỏi L là S2 có gọi không. Liền lúc này S2 gọi cho L kêu L rủ thêm người đi đánh nhau phụ S2 ở Long An, L đồng ý. Sau khi nghe điện thoại của S2 xong L quay sang hỏi N có phải S2 rủ đi đánh nhau không N trả lời đúng rồi, trong lúc L và N nói chuyện thì Nguyễn Đoàn Mạnh C cùng ngồi trong bàn nhậu nội dung cuộc nói chuyện giữa L và N thì Mạnh C đã nghe rõ. Sau khi uống rượu xong N đi về nhà còn L và C đi uống cà phê tại chợ Cổ Chi. Trong lúc này, L gọi điện cho S2 biết S2 đang uống cà phê tại quán đối diện cây xăng T trên Quốc lộ 62, phường 6, thành phố Tân An, L mới chở L2 đến quán để gặp S2. Về phía S2 trước khi vào quán cà phê thì S2 có gặp nhóm 05 người gồm Phan Thành T, Nguyễn Hữu N3, Phạm Minh T3, Nguyễn Trung H, Nguyễn Hoàng Chí T4 và rủ nhóm này cùng vào quán uống nước. Một lúc sau, L2 và L đến quán gặp S2 và ngồi ở một bàn riêng, nhóm 05 người của T ngồi bàn bên cạnh, tại quán cà phê L nói với S2 về chuyện L2 đi đòi nợ bị con của người thiếu nợ đe dọa đòi đánh, L nhờ S2 rủ theo đông người để đi chung với mục đích cho phía bên kia thấy đông người không đánh L2 và L.

Trong lúc này tại khu vực chợ Cổ Chi, Nguyễn Phú C2 (Ty) đang uống cà phê với Nguyễn Hoàng K, thì N gọi điện cho K kêu K đến đón N tại tiệm Nét thuộc xã Tân Hòa Thành, huyện Tân Phước, Tiền Giang. Sau khi nghe điện thoại xong thì K sử dụng xe Vision của K chở Phú C2 (Ty) đến điểm hẹn để đón N thì đã thấy N đứng cầm kiếm Nhật đợi tại đây. Về phía Nguyễn Đoàn Mạnh C và Nguyễn Minh L khi đang uống cà phê tại khu vực chợ Cổ Chi thì S2 gọi điện hối thúc L, nghe điện thoại xong L nói cho Mạnh C nghe là S2 đang hối thúc, nghe xong Mạnh C tự lấy xe Nouvo màu xanh (xe do C mượn của bạn không rõ biển số) chạy về nhà lấy cây đao khoảng 05 phút sau Mạnh C quay lại khu vực chợ Cổ Chi trên tay có cầm thêm cây đao. Tiếp theo L điều khiển xe Nuovo xanh chở Mạnh C cầm cây đao đến điểm hẹn gặp bị cáo N.

Khi đến điểm hẹn với L và L2 tại khu vực UBND xã Hòa Phú, Châu Thành, Long An thì S2 dừng lại gọi điện cho L. Một lúc sau, L điều khiển xe SH màu trắng chở L2 ngồi sau chạy ra điểm hẹn gặp S2. Sau khi gặp nhau thì cả nhóm chạy theo xe SH màu trắng của L đến địa bàn xã An Vĩnh Ngãi, thành phố Tân An, lúc này N đã xuống xe ô tô 16 chổ, cầm kiếm lên ngồi sau xe Sirius do S2 chở. Trên đường đi thì L2 có gọi cho anh ruột là Nguyễn Thanh Tâm và kêu Tâm đến gần nhà bà T2. Cả nhóm chạy đến một quán cà phê gần cống Cây Bần, xã An Vĩnh Ngãi, thành phố Tân An để tìm người nhưng không gặp, tiếp theo cả nhóm chạy đến đoạn đường Châu Thị Kim trước vật liệu xây dựng Hai Một thuộc ấp Vĩnh Hòa, xã An Vĩnh Ngãi, thành phố Tân An rồi dừng lại và gặp Nguyễn Thanh T. Tại đây, xe ô tô 16 chổ đậu bên ngoài, người trên xe 16 chổ ngồi trên xe không xuống xe, nhóm 05 người của Hiếu, Trung, Nghị, Thiện, T đứng ngoài đường đợi. Số lượng người và xe môtô chạy vào hẻm bê tông cặp bên hông vật liệu xây dựng để vào nhà bà T2 gồm: xe Wave màu đỏ biển số 62K1-100.45 do Tâm điều khiển

chạy một mình không mang theo hung khí, xe SH do L điều khiển chở L2 không mang theo hung khí, xe Sirius trắng 62B1-193.42 do S2 điều khiển chở N cầm theo kiếm, xe Nuovo do L điều khiển chở Phú C2 (Ty) và Mạnh C cầm cây đao. Khi đến nhà bà T2, L2 xuống xe nói chuyện với bà T2 về tiền nợ thì hai bên xảy ra mâu thuẩn, cải vã dùng tay xô đẩy nhau, nhóm còn lại thì đứng gần đó. Trong lúc L2 và bà T2 cự cãi nhau thì cha của bà T2 là ông Lê Văn L từ trong nhà (nhà ông Long sát vách nhà bà T2) đi ra trên tay có cầm đoạn kim loại inox tròn đường kính 03cm dài 1,2 mét, ông Long cầm cây Inox đánh trúng vào người S2 một cái S2 dùng tay giật lấy cây inox giằng co làm ông Long té ngã trên nền gạch. Lúc này, anh Lê Quang S cầm cây giá xúc đất (cán gỗ, lưỡi bằng kim loại sắt) dài 1,2 mét đi ra chổ N đang đứng gần đó, anh S cầm cây giá xúc đất đưa lên đánh quơ ngang từ phải qua trái (theo hướng nhìn của anh S) về phía N, N dùng tay trái chụp lấy cán giá xúc đất, tay phải N cầm kiếm dũ vỏ kiếm văng ra khỏi lưỡi kiếm rồi đưa kiếm lên cao chém 03 nhát liên tiếp từ trên xuống theo hướng từ trái qua phải (theo hướng nhìn của N) trúng vào đầu anh S 03 cái làm anh S bị ngã nằm dưới nền gạch. Thấy anh S bị ngã, Mạnh C liền cầm đao chém nhiều cái vào người anh S trong đó có một cái trúng vào gót chân của anh S, những cái còn lại các nhân chứng chỉ nhìn thấy trúng anh S nhưng không xác định cụ thể trúng chính xác vị trí nào. Trong lúc Mạnh C đang chém anh S thì một trong hai thanh niên đi chung trên xe Sirius màu đỏ (không rõ danh tính) cầm hung khí dài khoảng 60cm màu đen (hình dạng giống mã tấu) xông vào chém anh S nhiều nhát khi anh S đang nằm trên nền gạch. Lúc này, người dân xung quang tri hô báo Công an nên S2 cùng đồng bọn rời khỏi hiện trường. Đến ngày 13/9/2019 Nguyễn Văn S2, Lê Minh N, Nguyễn Minh L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra khởi tố và bắt tạm giam. Riêng Nguyễn Đoàn Mạnh C bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra và truy nã bị cáo đến ngày 27/5/2020 Mạnh C bị Cơ quan Công an bắt giữ theo quyết định truy nã. Đối với Nguyễn Văn S2 đã tử vong (vì bệnh lý) trong quá trình điều tra.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 52/TgT.19-PY, ngày 22/3/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Long An kết luận thương tích của Lê Quang S như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- 03 sẹo vết thương đầu vùng thái dương phải KT: 6,5cm x 0,3cm, vùng đỉnh KT: 07cm x 0,4cm và vùng thái dương trái KT: 05cm x 0,6cm. Không dấu thần kinh khu trú.

- 01 sẹo vết thương ngực trái KT: 2,5cm x 0,3cm.

- 02 sẹo vết thương mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái KT: 11cm X 0,5cm và KT: 09cm x 0,4cm, không ảnh hưởng vận động khuỷu tay trái.

- 01 sẹo vết thương vòng quanh 2/3 gót chân phải KT: 20cm x 01cm, hiện tại đang nhiễm trùng, bờ nham nhở.

- 03 vết xuyên đinh gót phải kích thước giống nhau 0,5cm x 0,5cm mỗi vết.

- Gãy xương gót phải đã mổ kết hợp xương, đi lại khó khăn.

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Lê Quang S là 30% (ba mươi phần trăm).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 42/TgT.19-PY, ngày 12/3/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Long An kết luận thương tích của Lê Văn L như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng lưng hiện tại khám không thấy dấu hiệu sưng bầm, không sẹo vết thương, ấn đau vùng hông lưng phải.

- Kết quả chụp xquang: Chưa phát hiện tổn thương vùng cột sống thắt lưng.

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Lê Văn L là 00% (không không phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 72/2020/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An đã xét xử:

Tuyên bố: Đoàn Lê Minh N (Tên gọi khác: N Nhỏ), Nguyễn Minh L, Nguyễn Đoàn Mạnh C phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điều 50; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 54; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Đoàn Lê Minh N (Tên gọi khác: N Nhỏ) 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (trừ cho bị cáo các ngày bị tạm giam từ ngày 19/9/2019 đến ngày 08/01/2020).

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Nguyễn Đoàn Mạnh C 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 27/5/2020. Căn cứ vào Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Đoàn Mạnh C 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (18/9/2020) để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 50; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Nguyễn Minh L 09 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày thi hành án (trừ cho bị cáo các ngày bị tạm giam từ ngày 20/9/2019 đến ngày 08/01/2020).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, về quyền và thời hạn kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, bị cáo Nguyễn Minh L kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Minh L thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như bản án sơ thẩm đã xử, bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng tội, đúng pháp luật, không oan, bị cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Bị cáo kháng cáo đúng thời hạn và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên vụ án đủ điều kiện để xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm. Qua xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm. Đối chiếu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đủ cơ sở xác định án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật, không oan. Án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo L đã tác động gia đình bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự, bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo L 09 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Xét nhân thân của bị cáo, ngày 16/12/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nên được coi là không có án tích. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có cung cấp tình tiết mới là hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có vợ (chưa đăng ký kết hôn), có con nhỏ 02 tuổi, bản thân là lao động chính, do đó bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo là có căn cứ chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Minh L kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332 Bộ luật Tố tụng Hình sự và trong thời hạn quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Ngày 11/02/2019, Nguyễn Văn S2, Đoàn Lê Minh N, Nguyễn Minh L, Nguyễn Đoàn Mạnh C đến nhà số 147 ấp Vĩnh Hòa, xã An Vĩnh Ngãi, thành phố Tân An, tỉnh Long An để chứng kiến Nguyễn Thị Trúc L2 đòi tiền bà Nguyễn Thị Thùy T2 thì giữa bà T2 và bà L2 xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhau. Lúc này, ông Lê Văn L ở nhà kế bên cầm cây inox đánh vào người S2, S2 xô ngã ông Long xuống đất thì anh Lê Quang S cầm cây giá xúc đất đánh bị cáo N, bị cáo N dùng tay trái chụp lấy giá xúc đất, tay phải N dùng kiếm chém trúng vào đầu anh S 03 nhát, bị cáo C dùng đao chém nhiều nhát vào người anh S, gây thương tích cho

anh S với tỷ lệ là 30%, trong đó bị cáo L là người chở bị cáo Cường cầm dao đến gây thương tích cho anh S.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm hại sức khỏe người khác là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý làm tổn thương cơ thể của bị hại là 30%. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, nên bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh L xin hưởng án treo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải bị cáo L đã tác động gia đình bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự, bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo L là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 09 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Xét nhân thân của bị cáo, thấy: Ngày 16/12/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 27/10/2013 khi bị cáo chưa đủ 18 tuổi. Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự, thì hành vi phạm tội "Trộm cắp tài sản" của bị cáo Nguyễn Văn L được coi là không có án tích. Xét thấy, bị cáo L phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức theo sự rủ rê của bị cáo S2, bị cáo không trực tiếp gây thương tích cho bị hại, tại cấp phúc thẩm bị cáo có cung cấp tình tiết mới là hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có vợ (chưa đăng ký kết hôn), có con nhỏ 02 tuổi, bản thân là lao động chính, trong thời gian tạm giam từ ngày 20/9/2019 đến ngày 08/01/2020 phần nào răn đe, giáo dục bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và buộc bị cáo thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự cũng có thể giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có có căn cứ theo Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Minh L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh L; Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 72/2020/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An về hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 50; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Minh L 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 12/3/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Minh L cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hội Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tân Hội Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Minh L cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Minh L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đức